TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/DS-PT
Ngày 27/02/2023
"Tranh chấp đòi lại tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Nước

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Tôn

Ông Nguyễn Chí Dũng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp***: Bà Vũ Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 26/12/2022, ngày 27/02/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 342/2022/TLPT-DS ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp đòi lại tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 52/2022/DS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 434/2022/QĐXXPT-DS ngày 07/12/2022, Thông báo về thời gian mở lại số 32/TB-TA ngày 16/02/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: CTTNHHTMXNKTH.

Địa chỉ: Số 460, Quốc lộ 30, xã MT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Tấn H, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: Ông Lê Hữu P, sinh năm 1961; Địa chỉ: Đường số 4, ấp 1, xã PT, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp Xương Thới, xã TT, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ hiện nay: Số 231, HPK, ấp HH, xã HA, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T: Luật sư THXP, sinh năm 1976 - Chi nhánh Công ty TNHH MTV Kinh Thương Luật, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Số 182, ấp 3, xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ông P, ông T, Luật sư Phong có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty TNHH Thương mại - Xuất nhập khẩu Tấn H trình bày:

CTTNHHTMXNKTH (viết tắt là Công ty Tấn H) và ông Hồ Văn T là chỗ quen biết làm ăn, ông T là khách hàng. Vào ngày 18/5/2013, ông T có nhận của Công ty Tấn H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và ông T có nhờ xe của Công ty Tấn H chở 02 máy cấy lúa với số khay làm mạ về kho của Công ty Tấn H có địa chỉ số 460, Quốc lộ 30, xã MT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Ông T có viết biên nhận cho Công ty Tấn H, biên nhận ngày 18/5/2013 và ký tên, hiện Công ty Tấn H còn giữ biên nhận bản gốc. Nhiều lần Công ty Tấn H điện thoại yêu cầu ông T trả nợ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) cho Công ty Tấn H và nhận tài sản của ông T đã gửi tại kho của Công ty về, do kho của Công ty không còn chỗ chứa hàng của Công ty Tấn H nhưng ông T không đến cũng không có ý kiến.

Ngày 15/10/2021, Công ty Tấn H có làm văn bản yêu cầu ông T đến Công ty Tấn H giải quyết, đồng thời Công ty Tấn H có yêu cầu Văn phòng thừa phát lại Nguyễn Văn Phép lập Vi bằng, Văn phòng thừa phát lại có tổ chức lập Vi bằng, ông T không đến cũng không có ý kiến gì.

Nay Công ty Tấn H yêu cầu ông Hồ Văn T trả cho Công ty Tấn H số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nợ gốc, không tính lãi và nhận tài sản 02 máy cấy lúa và số khay tại kho Công ty Tấn H.

- Tại Biên bản lấy lời khai đương sự ngày 17/6/2022 bị đơn ông Hồ Văn T trình bày:

Việc Công ty Tấn H khởi kiện yêu cầu ông T trả số tiền 20.000.000 đồng, nhận tài sản 02 máy cấy lúa và số khay tại kho Công ty Tấn H. Ông T có ý kiến như sau: Công ty Tấn H căn cứ vào Biên nhận ngày 18/05/2013 để yêu cầu ông T trả 20.000.000 đồng là không phù hợp. Mặc dù, Biên nhận ngày 18/05/2013 do ông T trực tiếp ghi và ký tên, ông T có nhận 20.000.000 đồng từ Công ty Tấn H là để ông T mua thêm khay làm mạ phục vụ cho việc cấy lúa nên ông T không đồng ý trả số tiền 20.000.000 đồng. Công ty Tấn H có giữ của ông T 02 máy cấy lúa và số khay cấy lúa. Ông T sẽ nhận lại và nhờ người thẩm định lại xem 02 máy

cấy lúa có bị hư hỏng gì hay không, nếu có thiệt hại hay hư hỏng gì đối với 02 máy cấy của ông T và các khay làm mạ, ông T sẽ khởi kiện thành 01 vụ án khác để yêu cầu Công ty Tấn H bồi thường tài sản bị thiệt hại.

Tại Quyết định bản án sơ thẩm số 52/2022/DS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của CTTNHHTMXNKTH.

Buộc ông Hồ Văn T trả lại cho CTTNHHTMXNKTH số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Ghi nhận sự tự nguyện của CTTNHHTMXNKTH:

CTTNHHTMXNKTH giao trả lại cho ông Hồ Văn T các tài sản gồm: 02 máy cấy lúa và các khay làm mạ, hiện trạng 02 máy cấy lúa và các khay làm mạ được thể hiện theo Vi Bằng số: 203/2021/VB-TPLĐT ngày 15/10/2021 của Văn phòng Thừa phát lại Đồng Tháp.

Ngoài ra bản án còn tuyên về hướng dẫn thi hành án, án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/8/2022 ông Hồ Văn T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án dân sự sơ thẩm số 52/2022/DS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Hồ Văn T giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án dân sự sơ thẩm số 52/2022/DS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ông Lê Hữu P là người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Tấn H không đồng ý theo yêu cầu kháng cáo của ông T, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 52/2022/DS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Hồ Văn T luật sư THXPhong trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án dân sự sơ thẩm số 52/2022/DS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh. Bởi lẽ, ông T có đơn phản tố yêu cầu ông Tấn H bồi thường hai máy cấy lúa và số khay mà ông Tấn H chiếm giữ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm có động viên ông T rút đơn phản tố để giải quyết bằng vụ án khác, ông T chưa đồng ý nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng ông T đã đồng ý nên có nhận định trong bản

án dân sự sơ thẩm là ông T sẽ khởi kiện thành một vụ án khác để yêu cầu Công ty Tấn H bồi thường tài sản bị thiệt hại là không phù hợp, không giải quyết triệt để vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Hồ Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án đúng các quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

- Về nội dung:

Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình thẩm vấn và tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, nhận thấy:

Công ty TNHH TM-XNK Tấn H (viết tắt là Công ty Tấn H) và ông Hồ Văn T có mối quan hệ quen biết hợp tác làm ăn trong nông nghiệp, nên vào ngày 18/5/2013 ông T có nhận của Công ty Tấn H số tiền 20.000.000đồng để mua các khay làm mạ và có nhờ xe Công ty Tấn H chở 02 máy cấy lúa và khay làm mạ về kho Tấn H, có biên nhận do ông T viết ký tên. Công ty Tấn H yêu cầu ông T trả 20.000.000đồng.

Việc ông T yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm để giải quyết toàn diện vụ án thì xét thấy: Xuất phát từ việc hợp tác cấy lúa bằng máy giữa hai bên và ông T có nhận 20.000.000 đồng của Công ty Tấn H là để mua các khay làm mạ, việc nhận tiền được ông T thừa nhận. Tuy nhiên, theo biên bản lời khai ngày 17/6/2022 ông T trình bày phía Công ty Tấn H có giữ của ông 02 máy cấy lúa, số khay làm mạ, ông T sẽ nhận lại và nhờ người thẩm định xem 02 máy cấy lúa có bị hư hỏng gì hay không, nếu có thiệt hại hay hư hỏng gì đối với 02 máy cấy, các khay làm mạ, ông T sẽ khởi kiện thành 01 vụ án khác để yêu cầu Công ty Tấn H bồi thường tài sản bị thiệt hại, nhưng không được ông T đồng ý ký tên và Tòa án đã tách yêu cầu đòi lại tài sản, bồi thường thiệt hại, đồng thời trả lại đơn khởi kiện của ông T.

Trong khi tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Tấn H xác định tài sản của ông T gửi giữ tại kho của công ty là 02 máy cấy lúa và số khay làm mạ, số lượng khay làm mạ chính xác bao nhiêu Công ty Tấn H không xác định được do thời gian dài hiện có một số đã bị hư hỏng, phía Công ty Tấn H đã yêu cầu Văn phòng Thừa phát lại ghi nhận lại hình ảnh toàn bộ hiện trạng số

khay làm mạ và tự nguyện trả lại cho ông Hồ Văn T, 02 máy cấy lúa và số khay làm mạ, hiện trạng 02 máy cấy lúa và các khay làm mạ được thể hiện theo Vi Bằng số ngày 15/10/2021 của Văn phòng Thừa phát lại Đồng Tháp.

Như vậy, Tòa án sơ thẩm chưa xác định đầy đủ mối quan hệ tranh chấp, chưa tiến hành xem xét thẩm định, kiểm đếm đối với 02 máy cấy lúa, số khay làm mạ của ông T đang lưu giữ tại kho của Công ty Tấn H, việc tách yêu cầu khởi kiện của ông T bằng vụ kiện khác là chưa giải quyết toàn diện vụ án.

Và Tòa án cấp sơ thẩm tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thương mại - Xuất nhập khẩu Tấn H. Buộc ông Hồ Văn T trả lại cho Công ty TNHH Thương mại - Xuất nhập khẩu Tấn H số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH Thương mại - Xuất nhập khẩu Tấn H giao trả lại cho ông Hồ Văn T các tài sản gồm: 02 máy cấy lúa và các khay làm mạ, hiện trạng 02 máy cấy lúa và các khay làm mạ được thể hiện theo Vi Bằng số: 203/2021/VB- TPLĐT ngày 15/10/2021 của Văn phòng Thừa phát lại Đồng Tháp là không đúng theo quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, những vi phạm trên cấp phúc thẩm không thể khắc phục được.

Vì các lẽ phân tích nêu trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm về thủ tục tố tụng, chưa thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ để xác định rõ tài sản, để giải quyết toàn diện vụ án. Kháng cáo của ông T là có căn cứ nên chấp nhận.

Căn cứ khoản 3 Điều 308 BLTTDS, hủy bản án sơ thẩm số 52/2022/ST-DS ngày 10/8/2022 của Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án sơ thẩm giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Ông Hồ Văn T kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 52/2022/DS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh là còn trong thời hạn luật định. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng với Điều 273, 293 Bộ luật tố dân sự năm 2015.

[2]. Ông Hồ Văn T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án số 52/2022/DS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao

Lãnh. Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật "*Về việc tranh chấp dân sự-Đòi lại tài sản*" giữa nguyên đơn là CTTNHHTMXNKTH với bị đơn là ông Hồ Văn T không đúng vì nguyên đơn xác định là cho mượn 20.000.000 đồng và ông T tự nguyện giao hai máy cấy lúa và số khay để đảm bảo cho số tiền mượn nói trên. Còn bị đơn xác định là cho vay không lãi, sau đó nguyên đơn cho người chiếm giữ tài sản nói trên trong khi hai máy cấy lúa của ông đang hoạt động. Trường hợp này, quan hệ pháp luật được xác định là Hợp đồng vay tài sản thuộc trường hợp không có lãi được quy định tại khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự mới đúng. Đối với bị đơn yêu cầu phản tố đòi lại hai máy cấy lúa và số khây do nguyên đơn chiếm giữ. Đó đó, Tòa án cấp sơ thẩm pH xác định cụ thể số khây là bao nhiêu, máy cấy lúa có hư hỏng hay còn hoạt động được không để xác định giá trị thiệt hại là bao nhiêu để khấu trừ trong trường hợp yêu cầu phản tố của ông T có căn cứ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không tiến hành xem xét, thẩm định tại chổ để kiểm đếm và tiến hành định giá là không đúng. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Biên bản lấy lời khai của ông T ngày 17/6/2022 để nhận định tách ra giải quyết bằng vụ án khác để yêu cầu Công ty Tấn H bồi thường tài sản bị thiệt hại. Tuy nhiên, tại biên bản lấy lời khai ngày 17/6/2022 của Tòa án thành phố Cao Lãnh, tuy ông T có đọc biên bản nhưng chưa đồng ý ký tên để về suy nghĩ và thuê luật sư sẽ trình bày với Tòa sau. Điều này cho thấy ông T chưa đồng để Tòa án cấp sơ thẩm tách vụ án trong trường tách vụ án theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, biên bản lấy lời khai của ông T Tòa án cấp sơ thẩm không hỏi ông T có đồng ý để Tòa án lấy lời khai hay tự viết bản khai là vi phạm Điều 98 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn vắng mặt nhưng tại phần nhận định của bản án sơ thẩm tại mục [5.1] nhận định ông T sẽ khởi kiện thành 01 vụ án khác để yêu cầu Công ty Tấn H bồi thường tài sản bị thiệt hại. Tuy nhiên, tại phần quyết định của bản án dân sự sơ thẩm lại "*Ghi nhận sự tự nguyện của CTTNHHTMXNKTH: CTTNHHTMXNKTH giao trả lại cho ông Hồ Văn T các tài sản gồm: 02 máy cấy lúa và các khay làm mạ, hiện trạng 02 máy cấy lúa và các khay làm mạ được thể hiện theo Vi Bằng số: 203/2021/VB-TPLĐT ngày 15/10/2021 của Văn phòng Thừa phát lại Đồng Tháp.*" là mâu thuẫn, không phù hợp với nhận định, không phù hợp pháp luật như đã nêu trên.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là "tranh chấp hợp đồng vay tài sản, đòi lại tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản bị xâm phạm" mới đầy đủ. Do đó, yêu cầu phản tố của ông T

không thể tách ra giải quyết bằng một vụ án khác mà pH giải quyết trong cùng một vụ án nhằm đảm bảo giải quyết toàn diện triệt để vụ án.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm thủ tục tố tụng nghiêm trọng, chưa xem xét toàn bộ nội dung vụ án một cách toàn diện, triệt để nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các đương sự, xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án không đúng, không đầy đủ. Hội đồng xét xử phúc thẩm không thể bổ sung được nên cần hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 52/2022/DS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh giải quyết lại theo thủ tục chung.

[3]. Xét lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T là có căn cứ nên chấp nhận.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[5] Do yêu cầu kháng cáo của ông Hồ Văn T được chấp nhận nên ông T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 148, Khoản 3 Điều 308 và Điều 310 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Hồ Văn T.

- Hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 52/2022/DS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp giải quyết lại theo thủ tục chung.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ-KT TAND Tỉnh
- VKSND Tỉnh;
- Tòa án ND TP Cao Lãnh;
- Chi cục THADS thành phố Cao Lãnh;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên đóng dấu)

- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

Lê Hồng Nước